TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2017/HN-ST
Ngày: 07-12-2017
V/v tranh chấp "Ly hôn "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Phạm Hải Châu

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông Phạm Văn Tư

2. Bà Đặng Ngọc Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Không tham gia

Ngày 07 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 397/2017/TLST-HN ngày 18 tháng 10 năm 2017, về tranh chấp "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2017/QĐXXST- HN ngày 22 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Trần Thanh T, sinh năm 1953

Địa chỉ: Số 152B đường N, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Bà Dương Thị L, sinh năm 1953

Địa chỉ: Số 109E đường N, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 15/9/2017, nguyên đơn ông Trần Thanh T trình bày:

Ông và bà Dương Thị L tự tìm hiểu và tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn vào ngày 21/7/1979 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Trong quá trình chung sống do ông bà không hòa hợp về tính tình, thường hay cự cãi nhau, không có hạnh phúc nên ông bà đã ly thân từ năm 2006 cho đến nay, ông T xác định ông và bà không thể nào hàn gắn lại được nên ông xin ly hôn với bà L.

Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng có ba chung tên Trần Thanh T, sinh ngày 11/12/1979, Trần Thanh T, sinh ngày 17/3/1984 và Trần

Thanh T, sinh ngày 17/11/1990. Các con đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai ngày 20/11/2017 bà Dương Thị L trình bày: Mâu thuẫn của vợ chồng bà là do sống chung nhưng không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Bà đồng ý ly hôn với ông T, về con chung có ba con chung như ông T trình bày là đúng, do bà có bệnh viêm khớp đi lại khó khăn nên bà xin vắng mặt tại phiên hòa giải và phiên tòa xét xử công khai.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Nguyên đơn ông Trần Thanh T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với bà Dương Thị L.

Bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đây là vụ án tranh chấp "Ly hôn" quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long theo quy định tại các Điều 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2] Bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hôn nhân: Ông Trần Thanh T và bà Dương Thị L tự tìm hiểu và tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn ngày 21/7/1979 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang nên là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống ông và bà thường phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không quan tâm chăm sóc nhau, sống chung không có hạnh phúc, ông bà cũng ly thân từ năm 2006 đến nay, đồng thời bà L cũng có văn bản đồng ý ly hôn với ông Tuấn nên căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông T và bà L.

[4] Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng có ba con chung tên Trần Thanh T, sinh ngày 11/12/1979, Trần Thanh T, sinh ngày 17/3/1984 và Trần Thanh T, sinh ngày 17/11/1990. Các con đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về nợ chung: Không có.

[7] Về án phí: Ông Trần Thanh T tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 235 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Thanh T và bà Dương Thị L.

- Về con chung: Có ba con chung tên Trần Thanh T, sinh ngày 11/12/1979, Trần Thanh T, sinh ngày 17/3/1984 và Trần Thanh T, sinh ngày 17/11/1990. Các con đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Án phí: Buộc ông Trần Thanh T phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Khấu trừ số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003031 ngày 05/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long. Ông T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Phạm Hải Châu

Nơi nhận:
- TAND tỉnh VL;
- VKS.NDTP VL;
- Chi cục THA TPVL;
- UBND xã MĐT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.